TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 307/2026/QĐ-ST	*Cần Thơ, ngày 07 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1/ Bà Võ Thị Bích Huyền.

2/ Bà Lê Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 373/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phạm Nguyễn D, sinh năm 1990. Căn cước công dân: 092090000641. (Có mặt).

Địa chỉ: Số A đường C T, phường N, Thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền: Ông Lê Huỳnh Đăng Q, sinh năm 1990. Căn cước công dân: 092090009704. (Có mặt).

Địa chỉ: Số E đường T, phường T, Thành phố Cần Thơ.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 12/02/2026).

2. Bị đơn: Công ty TNHH B.

Địa chỉ: Tầng G Tòa nhà T, Lô H đường P, phường T, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: LK lô 1, căn 50 đường Song hành Quốc lộ A, Khu B nhà ở Hồ N, phường C, Thành phố Cần Thơ.

Người đại diện pháp luật: Ông Trần Hiếu N, sinh năm 1982. Căn cước công dân: 006082000009.

Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty.

Người đại diện ủy quyền:

- Ông Trịnh Khánh T, sinh năm 1972. Căn cước công dân: 001072000399.

Địa chỉ: Số A Ngách H Đường L, phường L, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Chức vụ: Cố vấn pháp lý - Ban cố vấn Công ty.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 28/3/2026)

- Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1991. Căn cước: 080091007606.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt).

Chức vụ: Chuyên gia Kiểm soát và Cải tiến – Ban Giám định bồi thường.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 25/3/2026).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ngân hàng TNHH MTV W – Chi nhánh C. Địa chỉ: Số B đường C T, phường N, Thành phố Cần Thơ.

Người đại diện pháp luật: Ông Hoàng Bích S. Căn cước công dân: 001079018381.

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh C. (Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

3.2 Ông Lê Huỳnh Đăng Q, sinh năm 1990. Căn cước công dân: 092090009704. (Có mặt).

Địa chỉ: Số E đường T, phường T, Thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH B hỗ trợ chi trả cho ông Phạm Nguyễn D 36.834.300 đồng (tương đương 50% của số tiền yêu cầu 73.668.600 đồng), không tính lãi. Thời gian thực hiện chi trả ngay khi bản án, quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Công ty TNHH B, ông Phạm Nguyễn D mỗi bên chịu 921.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng 1.872.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004438 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ, ông D được nhận lại 920.715 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Mẫn